T001 A HÀM I 67-Phật Bát Nê Hoàn Q.thượng

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

Ñöùc Phaät töø thaønh Vöông xaù baûo A-nan: “Chuùng ta haõy ñeán xoùm Ba-laân1.” Toân giaû A-nan thöa: “Daï.” Roài töø nöôùc Ma-kieät-ñaø, ñi chöa tôùi xoùm Ba-laân, giöõa ñöôøng laø xoùm La-trí2, ôû ñoù Ñöùc Phaät baûo caùc Tyø-kheo Taêng haõy laéng nghe, caùc Tyø-kheo vaâng lôøi daïy. Ñöùc Phaät baûo: “Trong thieân haï coù boán söï thoáng khoå3, Ñöùc Phaät bieát roõ nhöng con ngöôøi laïi khoâng bieát. Do con ngöôøi khoâng bieát cho neân cöù bò sanh töû maõi khoâng luùc naøo döøng nghæ. Nhöõng gì laø boán? Ñoù laø, sanh laø thoáng khoå, giaø laø thoáng khoå, beänh laø thoáng khoå, cheát laø thoáng khoå. Vì con ngöôøi khoâng bieát suy tö ñeå chaáp nhaän boán söï thoáng khoå naøy moät caùch duõng maõnh neân môùi chòu söï sanh töû maõi maõi khoâng bao giôø döøng nghæ. Ñöùc Phaät vì vaäy neâu leân boán söï thoáng khoå naøy cho moïi ngöôøi bieát. Tuy coù cha meï, vôï con, nhöng ñeàu seõ bò bieät ly, cuøng nhau lo buoàn, khoùc loùc khoâng thoâi. Nhöõng vieäc xaáu xa haèng ngaøy hieän ra ngay tröôùc maét4. Do ñoù Ñöùc Phaät coâng boá giaùo phaùp ñeå döùt töø boán söï thoáng khoå, phuïng trì taùm giôùi, thaân naøy ñaùng nhaøm chaùn.” Ñöùc Phaät daïy: “Moät laø thoï laõnh lôøi Phaät daïy. Hai, xa lìa aùi duïc, ñeán vôùi ñaïo khoâng coù ham tranh caõi. Ba, khoâng noùi doái, noùi theâu deät, noùi hai löôõi vaø noùi lôøi ñoäc aùc. Boán, khoâng ñöôïc saùt sanh, troäm caép, xaâm phaïm phuï nöõ cuûa ngöôøi khaùc. Naêm, khoâng ñöôïc ganh tò, saân haän vaø ngu si. Saùu, khi

1. Xoùm Ba-laân ; coøn goïi laø Ba-lieân-phaát ; hay Hoa thò thaønh, .
No.1(1): Phaät khôûi haønh töø Ma-kieät-ñaø ñi ñeán Ca-lan-ñaø Truùc vieân; roài töø ñaây ñi tieáp ñeán Ba-laêng-phaát. Trong baûn Paøli, Phaät töø Raøjagaha ñi Ambalatthika; töø ñaây ñi ñeán Naølanda, truù trong röøng Paøvaørikambavana; roài töø ñaây ñi ñeán Paøtaligaøma (Ba-laêng-phaát). 2. La trí (?), coù leõ laø Ambalatthi trong baûn Paøli; nhöng taïi ñaây Phaät giaûn g veà thaønh töïu cuûa giôùi-ñònh-tueä, chöù khoâng giaûng veà boán söï khoå nhö trong baûn Haùn naøy. 3. Haùn: töù thoáng . 4. Nguyeân vaên Haùn: Chö sôû aùc kieán nhöït taïi muïc tieàn, ;
ñaây muoán noùi ñeán ñieàu maø thaønh ngöõ Haùn Phaät thöôøng goïi laø oaùn taéng hoäi khoå: phaûi haèng ngaøy tuï hoäi vôùi nhöõng gì mình gheùt. Trong taùm khoå, ñaây chæ keå boán khoå töï nhieân vaø chæ theâm hai khoå xaõ hoäi: xa lìa ngöôøi mình yeâu, chung ñuïng vôùi ngöôøi mình gheùt.

775 KINH THẾ KỶ - KINH PHẬT BÁT NÊ HOÀN – TRƯỜNG A HÀM I ngoài, töï mình tö duy veà boán söï thoáng khoå ôû trong taâm. Baûy, nghó töôûng thaân theå ñeàu laø nhô nhôùp. Taùm, quaùn söï sanh töû, thaân naøy roài seõ trôû thaønh ñaát. “Ñöùc Phaät cuõng nghó veà söï hieän höõu cuûa boán thoáng khoå vaø söï ra ñi cuûa chuùng. Ñöùc Phaät cuõng ñaõ noùi taùm giôùi naøy vaø Phaät cuõng seõ noùi veà taùm giôùi. Haõy suy nieäm yù nghóa saâu xa cuûa kinh Phaät. “Caùc Tyø-kheo neáu coù nghó töôûng veà cha meï, vôï con, nghó veà söï sanh hoaït cuûa theá gian thì khoâng theå ñaït ñöôïc ñaïo giaûi thoaùt khoûi theá gian. Neáu öa thích theá gian thì

taâm khoâng öa thích ñaïo. Ñaïo töø taâm maø coù, chaùnh taâm môùi coù theå ñaéc ñaïo. Coù chuùt chaùnh taâm thì coù theå sanh leân coõi trôøi; hieåu kinh phaùp coù theå ñöôïc laøm ngöôøi. Haõy ñoaïn tröø con ñöôøng ñòa nguïc, suùc sanh vaø ngaï quyû. Ñöùc Phaät vì thieân haï maø söûa trò con ñöôøng sanh töû. Caùc Tyø-kheo haõy neân suy tö veà vieäc naøy." Ñöùc Phaät töø xoùm La-trí5 baûo Toân giaû A-nan cuøng ñi ñeán xoùm Ba- laân6. A-nan thöa: "Daï vaâng." Lieàn ñi theo sau Ñöùc Phaät. Baáy giôø Tyø-kheo Taêng coù moät ngaøn hai traêm naêm möôi vò. Ñöùc Phaät ñi ñeán xoùm Ba-laân, ngoài beân goác caây. Quyû thaàn7 cuûa xöù Ba-laân lieàn baùo cho cö só8 bieát, taát caû ñeàu mang hoaëc gheá, neäm loâng, ñeøn ñi ñeán choã Ñöùc Phaät, ñaûnh leã tröôùc Ñöùc Phaät roài ngoài qua moät beân. Ñöùc Phaät baûo caùc cö só: "Con ngöôøi ôû theá gian, nhöõng ai tham duïc, töï mình buoâng lung, thì coù naêm ñieàu xaáu aùc9. Nhöõng gì laø naêm? Moät, taøi saûn ngaøy moät hao moøn.

5. La-trí ; No.1(2), Phaät töø Truùc vieân ñi ñeán Ba-lieân-phaát . 6. Ba laân ; No.1(2), Ba-laêng-phaát . Xem cht.25. 7. No.5, Quyû thaån ; baûn No.1(2) khoâng coù. 8. No.5, Theä taâm lyù gia ; chæ Baø-la-moân vaø cö só (hay gia chuû); xem cht.10. No.1(2): Thanh tín só . Tham chieáu Paøli: assosuö kho paøæaøligaømikaø upaøsakaø, "caùc Öu-baø-taéc thoân Paøtaligaøma nghe ñoàn raèng". 9. Tham chieáu Paøli: paóócime gahapatayo aødìnavaø dussìlassa sìlavipattiyaø, "Naøy caùc gia chuû, coù naêm ñieàu tai haïi cho nhöõng ai aùc giôùi, phaù giôùi".

Hai, khoâng bieát yù ñaïo. Ba, moïi ngöôøi khoâng kính neå; luùc cheát bò hoái haän. Boán, tieáng xaáu ñoàn khaép, thieân haï ñeàu nghe. Naêm, luùc cheát ñoïa vaøo ñòa nguïc, trong ba ñöôøng aùc. "Neáu ai coù theå haøng phuïc taâm mình, töï mình khoâng buoâng lung, thì coù naêm ñieàu laønh. Nhöõng gì laø naêm? Moät, taøi saûn ngaøy moät taêng. Hai, coù ñaïo haïnh. Ba, moïi ngöôøi kính neå, luùc cheát khoâng hoái haän. Boán, tieáng toát ñoàn khaép ai cuõng nghe. Naêm, luùc cheát ñöôïc sanh ñeán coõi treân, ñaày ñuû phöôùc ñöùc. "Töï mình khoâng buoâng lung coù naêm ñieàu laønh nhö vaäy, caùc ngöôi haõy töï mình suy tö veà vieäc aáy." Ñöùc Phaät thuyeát phaùp cho cho caùc gia chuû cö só, taát caû ñeàu hoan hyû, laïy Phaät roài ñi. Ñöùc Phaät ñi ñeán xoùm A-veä10, ngoài beân moät goác caây, duøng ñaïo nhaõn thaáy chö Thieân treân trôøi sai caùc thaàn Hieàn thieän11 baûo hoä vuøng ñaát naøy. Ñöùc Phaät töø choã ngoài ñöùng daäy, ra khoûi xoùm A-veä, laïi ngoài xuoáng moät choã khaùc. Hieàn giaû A-nan söûa laïi y phuïc ngay thaúng, töø choã ngoài ñöùng daäy, laïy Phaät xong ñöùng qua moät beân. Ñöùc Phaät hoûi A-nan: "Ai tính toaùn ñeå xaây döïng thaønh quaùch ôû xoùm Ba-laân naøy?" Thöa: "Ñaïi thaàn Vuõ-xaù nöôùc Ma-kieät xaây döïng thaønh naøy nhaèm ngaên chaän quaân nöôùc Vieät-kyø." Ñöùc Phaät noùi: "Laønh thay! Naøy A-nan, oâng Vuõ-xaù laø ngöôøi hieàn môùi bieát möu keá aáy. Ta thaáy caùc vò Trôøi thaàn dieäu ôû treân coõi trôøi Ñao-lôïi ñeàu hoä trì ñaát naøy. Ai coù ñaát ñai maø ñöôïc chö Thieân treân trôøi hoä trì, vuøng ñaát aáy chaéc chaén seõ ñöôïc an oån, giaøu coù. Laïi nöõa, vuøng ñaát naøy laø trung taâm cuûa trôøi. Vò trôøi laøm chuû boán phaân daõ12 naøy teân laø Nhaân YÙ13. Nöôùc naøo ñöôïc Nhaân YÙ hoä trì, nöôùc aáy caøng laâu beàn, laïi caøng höng thònh. Nöôùc

ñoù chaéc chaén coù nhieàu baäc Thaùnh hieàn, möu trí maø caùc nöôùc khaùc khoâng theå bì kòp, cuõng khoâng theå phaù hoaïi ñöôïc. Thaønh Ba-laân naøy seõ bò phaù hoaïi

10.

A-veä ; chöa roõ ñòa danh naøy.

11.

Hieàn thieän thaàn ; coù leõ chæ chuûng loaïi, chöù khoâng phaûi teân rieâng. Caùc baûn khaùc khoâng coù chi tieát naøy.

12.

Töù phaàn daõ , töùc toïa ñôøi trôøi, thuaät ngöõ thieân vaên Trung Quoác.

13.

Haùn: nhaân yù , chöa xaùc ñònh ñöôïc yù nghóa gì.

777 KINH THẾ KỶ - KINH PHẬT BÁT NÊ HOÀN – TRƯỜNG A HÀM I bôûi ba vieäc: Moät, löûa lôùn; hai, nöôùc lôùn; ba, ngöôøi trong vaø ngoaøi thaønh thoâng möu vôùi nhau." Ñaïi thaàn Vuõ-xaù nghe Ñöùc Phaät cuøng chuùng Tyø-kheo töø nöôùc Ma-kieät du haønh ñeán ñaây, beøn nöông uy cuûa vua, trang nghieâm naêm traêm coã xe maø ra khoûi xoùm Ba-laân, ñi ñeán choã Ñöùc Phaät; ñeán phía tröôùc ñaûnh leã roài ngoài qua moät beân, baïch Phaät: "Ngaøy mai mong ngaøi cuøng ñoâng ñuû Tyø-kheo ñeán nhaø con ñeå duøng böõa aên nhoû14." Ñöùc Phaät yeân laëng khoâng traû lôøi. OÂng Vuõ-xaù noùi nhö vaäy ñeán ba laàn. Söï yeân laëng trong Phaät phaùp töùc laø nhaän lôøi. Vuõ-xaù lieàn trôû veà nhaø söûa soaïn, ñaët baøy giöôøng gheá, thaép ñeøn daàu, ñoà aên thöùc uoáng ñaày ñuû ñeå ñoùn röôùc Ñöùc Phaät vaø caùc Tyø-kheo Taêng. Saùng mai, Vuõ-xaù ñeán thænh Phaät. Baáy giôø Ñöùc Phaät cuøng ñoâng ñuû moät ngaøn hai traêm naêm möôi vò Tyø- kheo Taêng ñi ñeán. AÊn uoáng xong, Ñöùc Phaät lieàn chuù nguyeän: "Mong tín chuû ñöôïc ñaéc ñaïo, khoâng ham thích ñòa vò quoác coâng. Tuy ñôøi naøy khoâng theå töø boû quan laïi15, nhöng nay tín chuû cuùng côm cho Phaät vaø Tyø-kheo Taêng, mong cho ñôøi sau ñöôïc thoaùt khoûi vieäc quan laïi. Theá gian coù ngöôøi saùng suoát neân cuùng thöùc aên cho ñaïo nhaân Hieàn thieän, ñaïo nhaân chuù nguyeän, neáu khoâng boû ñöôïc taâm muoán laøm quan, thì quan khoâng neân coù taâm tham lam, taâm khoác haïi, taâm caàu caïnh, taâm ham thích duïc laïc, taâm khuyeân laøm ñieàu aùc16. Boû naêm taâm naøy, ngöôøi giöõ vieäc trieàu chính coù theå seõ khoâng coù loãi; sau khi cheát coù theå tröø ñöôïc toäi aùc nôi ñòa nguïc. Naøy Vuõ-xaù, haõy töï suy nghó laáy." OÂng thöa: "Daï, con xin thoï giaùo." Ñöùc Phaät vaø caùc Tyø-kheo Taêng ñeàu ñöùng daäy ra ñi. Ñöùc Phaät ñi ra cöûa thaønh, Vuõ-xaù lieàn ñi theo sau Phaät quan saùt xem Ñöùc Phaät ñi ra cöûa thaønh naøo ñeå ñaët teân cöûa thaønh aáy laø Phaät thaønh moân17. Coøn caùi khe nöôùc nhoû maø Ñöùc Phaät ñi qua thì goïi laø Phaät kheâ18.

14.

Haùn: tieåu thöïc . Chính xaùc laø ngoï thöïc. Phaät vaø chuùng Taêng chæ duøng moät böõa (nhaát toïa thöïc).

15.

Haùn: huyeän quan .

16.

Haùn: quan baát khaû höõu tham taâm, khoác taâm, tieán taâm, laïc taâm, khuyeán taâm

, , , , .

17.

Phaät thaønh moân ; No.1(2): Cuø-ñaøm moân, .

18.

Phaä t kheâ, ; No.1(2): beán ñoø maø Phaät ñi qua ñöôïc ñaët teân laø “beán Cuø-ñaøm

Ñöùc Phaät ñi ñeán beân bôø soâng. Baáy giôø daân chuùng nhieàu ngöôøi muoán qua soâng; coù ngöôøi duøng thuyeàn lôùn, coù ngöôøi duøng thuyeàn nhoû, coù ngöôøi duøng beø tre ñeå vöôït qua. Ñöùc Phaät ngoài suy nghó: “Luùc ta chöa thaønh Phaät, qua soâng naøy, cöôõi leân beø tre ñeå ñi qua. Nay thaân ta khoâng coøn cöôõi leân beø tre ñeå qua soâng”. Ñöùc Phaät laïi töï nghó: “Ta laø thaày ñöa ñoø ngöôøi, ñöa ngöôøi vöôït qua neûo ñöôøng theá gian, khoâng coøn ñeå ai ñöa ñoø nöõa”. Nghó nhö vaäy roài caùc Tyø-kheo ñeàu vöôït qua. Ñöùc Phaät goïi A-nan: “Taát caû haõy ñi ñeán xoùm Caâu-laân19.” A-nan thöa: “Daï vaâng.” Ñöùc Phaät cuøng vôùi moät ngaøn hai traêm naêm möôi vò Tyø-kheo lieàn ñeán xoùm Caâu-laân. Ñöùc Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Taát caû haõy laéng nghe. Haõy kheùo giöõ gìn taâm, khoâng tranh caõi vôùi thieân haï; töï suy tö, ñeå bieát voâ thöôøng; haõy baèng trí tueä maø lo cho thaân20. Haõy kheùo giöõ taâm, khoâng tranh caõi vôùi thieân haï; töï suy tö, thì lieàn ñöôïc saùng suoát. Ngöôøi saùng suoát lieàn tröø boû ñöôïc traïng thaùi tham daâm, saân nhueá, ngu si. Tröø boû ñöôïc ba traïng thaùi naøy roài lieàn ñöôïc vöôït khoûi con ñöôøng theá gian, khoâng coøn sanh trôû laïi, taâm khoâng coøn dong ruoåi nöõa. Nhaát taâm, khoâng bò vöôùng maéc. Ví nhö quoác vöông vui thích ñoäc toân21, suy nghó: ‘Trong quaàn chuùng ñoâng ngöôøi naøy, ta laø oâng chuû ñoäc nhaát.’ Ngöôøi ñaéc ñaïo, ñaõ vöôït qua khoûi theá gian, cuõng töï nghó trong loøng: ‘Duø coù traêm ngaøn vaïn moái roái ren, chæ coù taâm laø chuû, gioáng nhö quoác vöông laøm chuû coi soùc muoân daân’.” Ñöùc Phaät laïi töø Caâu-laân baûo A-nan: “Taát caû haõy ñeán nöôùc Hyû döï22.” A-nan thöa: “Daï vaâng.” Ñöùc Phaät cuøng caùc Tyø-kheo ñoàng ñeán nöôùc Hyû döï, ngoài beân goác

”.

19.

Caâu-laân, ; No.1(2): Caâu lî, .

20.

Haùn: dó tueä öu thaân , yù noùi, haõy quaùn saùt thaân baèng trí tueä.

21.

Haùn: laïc ñoäc , öa söï ñoäc toân hay ñoäc cö.

22.

Haùn: Hyû döï quoác ; No.1(2): Na-ñaø thoân .

779 KINH THẾ KỶ - KINH PHẬT BÁT NÊ HOÀN – TRƯỜNG A HÀM I caây Kieàn-ñeà23. Ñöùc Phaät baûo caùc Tyø-kheo Taêng: “Caùc ngöôi haõy ñi khaát thöïc ôû nöôùc Hyû döï. Luùc khaát thöïc xong trôû veà, caùc Tyø-kheo baïch Ñöùc Phaät: “Nöôùc Hyû döï coù nhieàu beänh taät neân daân chuùng coù nhieàu ngöôøi cheát, trong ñoù coù caùc Öu-baø-taéc24 teân laø Huyeàn Ñieåu, Thôøi Tieân, Sô Ñoäng, Thöùc Hieàn, Thuïc Hieàn, Khoaùi Hieàn, Baù Toâng, Kieâm Toâng, Ñöùc Cöû, Thöôïng Tònh. Möôøi vò naøy25 ñeàu laø Öu-baø-taéc thoï trì naêm giôùi, nay ñeàu qua ñôøi.” Caùc Tyø-kheo hoûi Ñöùc Phaät: “Caùc Öu-baø-taéc naøy cheát roài sanh veà ñaâu?” Ñöùc Phaät traû lôøi: “Huyeàn Ñieåu v.v... caû thaûy möôøi ngöôøi naøy, cheát roài ñöôïc sanh vaøo trong ñaïo Baát hoaøn26.” Ñöùc Phaät baûo caùc Tyø-kheo Taêng: “Caùc ngöôi chæ bieát veà caùi cheát cuûa möôøi ngöôøi naøy. Phaät baèng thieân nhaõn quaùn saùt xem thaáy naêm traêm Öu-baø-taéc ñaõ cheát ñeàu sanh trong ñaïo Baát hoaøn. Laïi coù ba traêm Öu-baø-taéc nhö Nan-ñeà, luùc coøn soáng ñaõ khoâng coøn traïng thaùi daâm, traïng thaùi phaãn haän vaø traïng thaùi ngu si27, thì luùc cheát ñöôïc sanh leân coõi trôøi Ñao-lôïi, ñaéc ñaïo quaû Caâu caûng28, chæ coøn baûy laàn sanh, baûy laàn töû nöõa laø chöùng ñöôïc ñaïo quaû A-la-haùn. Coøn Huyeàn Ñieåu v.v... caû thaûy naêm traêm ngöôøi ñeàu ñöôïc ñaïo quaû Baát hoaøn,

23. Kieàn-ñeà thoï ; No.1(2): Kieàn-chuøy xöù ; Paøli: Ginjakaøvasatha, ngoâi nhaø gaïch. 24. Öu-baø-taéc ; Skt.: Upaøsaka; No.1(2) sñd.: Cö só ; Paøli: Gaha-pati; Skt.: Grha-pati. 25. Danh saùch möôøi vò Öu-baø-taéc ôû nöôùc Hyû döï: Huyeàn Ñieåu , Thôøi Tieân , Sô Ñoä ng , Thöù c Hieà n , Thuïc Hieàn , Khoaùi Hieàn , Baù Toâng , Kieâm Toân , Ñöùc Cöû , Thöôïng Tònh . Danh saùch möôøi hai vò cö só ôû Na-ñaø, theo No.1(2): Giaø-giaø-la , Gia-laêng-gia , Tyø-giaø-ñaø , Giaø-lî-thaâu , Giaù-laâu , Baø-da-laâu , Baø-ñaàu-laâu , Taåu-baø-ñaàu-laâu , Ñaø-leâ-xaù-naäu , Taåu-ñaït-lî-xaù-naäu , Da-thaâu , Da-thaâu-ña-laâu . 26. Baát hoaøn ; ñaây chæ caùc cö só ñaõ chöùng quaû Baát hoaøn, sau khi cheát sinh leân coõi trôøi Tònh cö vaø nhaäp Nieát-baøn ôû ñoù. 27. Chính xaùc, chæ traán aùp, laøm cho vôi moûng ñi, chöù chöa dieät tröø hoaøn toaøn. 28. Caâu-caûng , nghóa ñen: “ngoøi raõnh” töùc ñaïo quaû Döï löu , hay Tu-ñaø-hoaøn.

töï mình ôû nôi coõi trôøi ñaït ñöôïc ñaïo ÖÙng chôn29.” Ñöùc Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Caùc ngöôøi ñi khaát thöïc30 veà, côù gì laïi hoûi ñeán möôøi vò Öu-baø-taéc aáy? Neáu caùc ngöôi muoán coá yù quaáy raày Phaät, cho raèng Phaät khoâng muoán nghe ñieàu xaáu naøy. Nhöng Phaät ñaâu coù gì e sôï. Ñaõ coù sanh thì ai cuõng phaûi cheát. Caùc Ñöùc Phaät quaù khöù, vò lai vaø hieän taïi ñeàu Baùt-neâ-hoaøn. Nay ta ñaõ thaønh Phaät, cuõng seõ Baùt-neâ-hoaøn. Nhôø thaân naøy maø ñöôïc laøm Phaät. Traûi qua nhieàu kieáp caàu Phaät ñeå chaám döùt con ñöôøng sanh töû. Khi laøm Phaät thì nhoå saïch goác reã cuûa sanh töû. Bieát goác reã con ngöôøi voán töø si31, töø si laø haønh; töø haønh laø thöùc; töø thöùc laø danh saéc32; töø danh saéc laø luïc nhaäp; töø luïc nhaäp laø xuùc33; töø xuùc laø thoï34; töø thoï laø aùi; töø aùi neân thuû35; töø thuû laø höõu; töø höõu laø sanh; töø sanh laø giaø cheát, lo, raàu, khoå naõo, buoàn baõ, chaúng nhö yù. Nhö laø söï taäp khôûi cuûa

khoái lôùn ñau khoå hoïp laïi36. “Phaät do vaäy suy tö veà nguoàn goác sanh töû, nhö chieác xe coù baùnh, khi xe chaïy thì baùnh xe khoâng theå ngöøng. Con ngöôøi töø si cho neân môùi bò sanh töû. Neáu töø boû si thì si dieät, do si dieät thì haønh dieät, do haønh dieät neân thöùc dieät, do thöùc dieät neân danh saéc dieät, do danh saéc dieät neân luïc nhaäp dieät, do luïc nhaäp dieät neân xuùc dieät, nhôø xuùc dieät neân thoï dieät, do thoï dieät neân aùi dieät, do aùi dieät neân thuû dieät, do thuû dieät neân höõu dieät, do höõu dieät neân sanh dieät, do sanh dieät neân giaø cheát dieät, do giaø cheát dieät neân öu bi khoå naõo, baát nhö yù dieät. Nhö vaäy söï taäp khôûi cuûa khoái lôùn ñau khoå hoïp laïi ñöôïc chaám döùt. “Cho neân tröôùc tieân Ñöùc Phaät noùi cho caùc ngöôi bieát, do si meâ neân coù sanh töû; ngöôøi coù trí giöõ ñaïo thì khoâng coøn sanh töû nöõa.” Ñöùc Phaät daïy: “Haõy nghó töôûng phuïng trì Phaät, Phaùp, Thaùnh chuùng vaø tònh giôùi.

29.

ÖÙng-chôn , coøn goïi laø A-la-haùn , chöùng A-ha-haùn vaø nhaäp Nieát-baøn treân caùc taàng trôøi Tònh cö.

30.

Nguyeân Haùn: phaân-veä , phieân aâm; Paøli: pioñapaøta.

31.

Haùn: si , töùc voâ minh.

32.

Nguyeân Haùn: töï saéc .

33.

Nguyeân Haùn: taøi , “troàng troït”.

34.

Haùn: thoáng , “ñau nhöùc”.

35.

Haùn: caàu , “mong caàu (hay tìm caàu)”.

36.

Haùn: hôïp ñaïi khoå aám ñoïa taäp .

781 KINH THẾ KỶ - KINH PHẬT BÁT NÊ HOÀN – TRƯỜNG A HÀM I Cung kính, thöøa söï laãn nhau maø daïy doã kinh Phaät. Haõy tö duy, giöõ taâm chaùnh nieäm, thì chaúng coøn trôû laïi neûo sanh töû, khoâng coøn noãi lo laéng öu saàu.” Ñöùc Phaät töø xoùm Hyû döï goïi A-nan ñi ñeán nöôùc Duy-da-leâ37, Toân giaû A-nan thöa: “Daï vaâng.” Ñöùc Phaät töø xoùm Hyû döï ñi ñeán nöôùc Duy-da-leâ, chöa tôùi baûy daëm, thì döøng chaân nôi vöôøn Naïi38. Coù moät daâm nöõ teân Naïi nöõ39, vôùi naêm traêm ñeä töû laø daâm nöõ, ôû trong thaønh nghe Ñöùc Phaät ñi ñeán hieän nguï nôi vöôøn Naïi, lieàn baûo ñaùm ñeä töû daâm nöõ phaûi lo trang ñieåm maëc y phuïc vaø chuaån bò xe coä, roài töø trong thaønh ñi ra, ñeán choã Phaät, muoán yeát kieán cuøng leã baùi Ñöùc Theá Toân. Baáy giôø Ñöùc Phaät ôû nôi vöôøn Naïi cuøng vôùi haøng ngaøn vò Tyø-kheo, ñang thuyeát giaûng kinh cho caùc vò aáy. Ñöùc Phaät thaáy Naïi nöõ cuøng naêm traêm ñeä töû daâm nöõ ñang ñi tôùi, taát caû ñeàu maëc

nhöõng boä y phuïc ñeïp ñeõ, coù trang ñieåm. Ñöùc Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Caùc ngöôi ñaõ thaáy Naïi nöõ cuøng vôùi naêm traêm daâm nöõ ñeä töû, thaûy ñeàu haõy cuùi ñaàu, taâm ñoan chaùnh. Hoï tuy trang ñieåm, aên maëc ñeïp ñeõ ñeán ñaây, ví nhö caùi bình veõ, beân ngoaøi toâ veõ raát ñeïp, nhöng beân trong chöùa toaøn laø ñoà nhô nhôùp, ñaõ ñöôïc phong kín khoâng ñaùng ñeå môû ra; neáu ai môû ra thì toaøn laø nhöõng thöù baát tònh xuù ueá. Ñoù chính laø Naïi nöõ; caû ñaùm ñeàu laø nhöõng caùi bình veõ. Vaäy caùc Tyø-kheo phaûi coù khaû naêng quaùn saùt40. Quaùn saùt nhöõng gì? Ñoù laø boû aùc theo thieän, khoâng chaïy theo traïng thaùi ham muoán cuûa loøng daâm, thaø töï mình bò cheû xöông, phaù tim, thieâu ñoát thaân theå chôù quyeát troïn ñôøi khoâng bao giôø ñoàng loõa vôùi voïng taâm laøm aùc. Khoâng chæ laø löïc só môùi coù nhieàu söùc maïnh, maø töï mình giöõ taâm chaùnh nieäm thì coøn hôn caû löïc só. Ñöùc Phaät cheá ngöï taâm mình ñeán nay ñaõ traûi qua voâ soá kieáp, khoâng chaïy theo voïng taâm, sieâng

37. Duy-da-leâ quoác ; No.1(2), Tyø-xaù-ly , hoaëc Tyø-da-ly . 38. Naïi vieân (vöôøn xoaøi, coù choã noùi laø vöôøn taùo); ñaây chæ khu vöôøn cuûa kyõ nöõ Am-baø-baø-leâ, hay Am-ma-la; No.1(2): taïi Tyø-da-ly, Phaät ngoài döôùi moät goác caây. Kyõ nöõ Am-baø-baø- leâ ñeán nghe Phaùp. Sau ñoù quy y vaø cuùng khu vöôøn sôû höõu cho Phaät. 39. Naïi nöõ ; No.1(2) sñd.: Am-baø-baø-leâ , aâm khaùc: Am-baø-ba-lî , Am-baø-la-baø-lî , Am-baø-la ; Paøli: Ambapaøli-gaòikaø. 40. Haùn: kieán löïc , töù c Paøli: vipassana.

naêng tinh taán ñeå töï ñaït ñeán quaû Phaät. Vaäy caùc Tyø-kheo haõy töï laøm cho taâm mình ngay thaúng, ñoan nghieâm. Taâm töø laâu ôû trong choã baát tònh, thì hieän taïi cuõng coù theå töï mình nhoå boû. Haõy töï tö duy naêm taïng trong thaân theå cuõng coù theå ñình chæ ñöôïc phaùp sanh töû. Haõy quaùn xem beân ngoaøi cuõng khoå, beân trong cuõng khoå, haõy khieán cho taâm mình luoân chính ñaùng.”41 Naïi nöõ ñeán nôi, xuoáng xe ñeán choã Ñöùc Phaät, ñaûnh leã roài ngoài qua moät beân. Caùc Tyø-kheo ñeàu cuùi ñaàu. Ñöùc Phaät hoûi: “Do nhaân duyeân gì maø ñeán ñaây?” Naïi nöõ thöa: “Con thöôøng nghe Phaät laø Baäc toân quyù hôn chö Thieân neân con ñeán ñeå leã baùi.” Ñöùc Phaät noùi: “Naøy Naïi nöõ! Coù thích laøm thaân ngöôøi nöõ chaêng?” Naïi nöõ thöa: “Trôøi baét con laøm thaân ngöôøi nöõ, nhöng con khoâng thích.” Ñöùc Phaät daïy: “Neáu coâ khoâng thích laøm thaân ngöôøi nöõ, vaäy ai khieán coâ nuoâi tôùi naêm traêm ñeä töû daâm nöõ?” Naïi nöõ thöa: “Hoï ñeàu laø nhöõng daân ngheøo, con nuoâi döôõng vaø baûo hoä cho hoï.” Ñöùc Phaät noùi: “Chaúng phaûi nhö theá! Neáu khoâng nhaøm chaùn veà beänh khoå cuûa ngöôøi nöõ, hoaëc nhö kinh nguyeät baát tònh, laïi bò nhieàu thöù raøng buoäc, ñaùnh ñaäp, khoâng ñöôïc töï taïi. Ñaõ khoâng nhaøm chaùn thaân nöõ cuûa coâ laïi coøn nuoâi chöùa ñeán naêm traêm ngöôøi nöõ nöõa?” Naïi nöõ thöa: “Con ngu si neân môùi nhö vaäy. Ngöôøi coù trí thì khoâng laøm nhö vaäy.” Ñöùc Phaät noùi: “Bieát suy xeùt nhö theá laø toát.” Naïi nöõ lieàn quyø moïp, baïch Phaät:

41. Vaên dòch khoâng roõ raøng. Nhöng, treân ñaây laø baøi giaûng veà vieäc Tyø-kheo tu taäp soáng trong chaùnh nieäm, chaùnh trí, baèng caùch tu boán nieäm

xöù: quaùn noäi ngoaïi thaân, v.v... Baøi giaûng coù muïc ñích khieán caÙc Tyø-kheo nhieáp taâm ñeå seõ khoûi bò saéc ñeïp cuûa kyõ nöõ Am-baø-baø-leâ taùc ñoäng.

783 KINH THẾ KỶ - KINH PHẬT BÁT NÊ HOÀN – TRƯỜNG A HÀM I “Saùng mai con môøi Ñöùc Phaät vaø chuùng Tyø-kheo Taêng ñeán nhaø con thoï trai.” Ñöùc Phaät yeân laëng khoâng traû lôøi. Naïi nöõ raát sung söôùng, lieàn ñöùng daäy ñaûnh leã Ñöùc Phaät roài ñi ra. Naïi nöõ ra khoûi chöa bao laâu thì caùc Lyù gia42 thuoäc doøng hoï danh giaù cuûa thaønh Duy-da-leâ, nghe Ñöùc Phaät cuøng ñoâng ñuû caùc Tyø-kheo Taêng ñang ñi ñeán ñaây, caùch thaønh baûy daëm, ôû trong vöôøn Naïi, lieàn döïa vaøo oai löïc cuûa nhaø vua, söûa sang xe coä roài ra ñi, muoán ñeán yeát kieán ñeå cuùng döôøng Ñöùc Phaät. Trong ñoù coù toaùn cöôõi ngöïa xanh, xe xanh, aùo xanh, duø loïng xanh, traøng phan cuõng xanh, caùc vieân quan ñeàu maëc maøu xanh. Toaùn cöôõi ngöïa vaøng, xe vaøng, aùo vaøng, loïng vaøng, traøng phan vaøng, quan thuoäc ñeàu maëc maøu vaøng. Coù toaùn thì cöôõi ngöïa ñoû, xe ñoû, aùo ñoû, loïng ñoû, traøng phan ñoû, quan thuoäc ñeàu duøng maøu ñoû. Coù toaùn thì cöôõi ngöïa traéng, xe traéng, aùo traéng, duø loïng traéng, traøng phan traéng, quan thuoäc ñeàu duøng maøu traéng. Coù toaùn thì cöôõi ngöïa ñen, xe ñen, aùo ñen, loïng ñen, traøng phan ñen, quan thuoäc ñeàu maëc maøu ñen. Ñöùc Phaät töø xa troâng thaáy ñoaøn xe ngöïa khoaûng chöøng möôøi vaïn ngöôøi ñang ñi ñeán, lieàn baûo caùc Tyø-kheo: “Caùc ngöôi muoán thaáy trong vöôøn cuûa Ñeá Thích, treân coõi trôøi Ñao-lôïi, ñaùm thò tuøng ra vaøo ñoâng ñuùc ra sao, thì haõy nhìn caùc Lyù gia naøy. Chuùng gioáng nhau, chaúng khaùc gì caû.” Caùc Lyù gia tôùi ñaàu ñöôøng ñeàu xuoáng xe, ñi ñeán choã Ñöùc Phaät. Ngöôøi ñeán tröôùc gaàn Ñöùc Phaät thì quyø, ngöôøi ôû giöõa ñeàu cuùi ñaàu, coøn ñaùm ngöôøi sau cuøng thì ñeàu chaép tay roài ngoài xuoáng. Ñöùc Phaät hoûi: “Caùc vò töø ñaâu ñeán ñaây?” Caùc Lyù gia thöa: “Chuùng con nghe Ñöùc Phaät ôû choã naøy cho neân ñeán ñaây ñeå leã baùi.” Trong ñoaøn coù moät ngöôøi teân laø Taân Töï43, ñöùng daäy ñi ñeán tröôùc Ñöùc Phaät, nhìn Ngaøi thaät kyõ. Ñöùc Phaät hoûi: “OÂng nhìn nhöõng gì ôû nôi ta?”

42. Lyù gia töù c gia chuû; gaàn aâm vôùi No.1(2), Leä-xa moät boä toäc huøng maïnh vaøo luùc baáy giôø, thuû phuû ôû Tyø-xaù-ly. Xem cht.10 vaø 44. 43. Taân töï (?); No.1(2) sñd.: Tònh kyù (?)

Taân Töï thöa: “Khaép treân trôøi döôùi ñaát ñeàu rung ñoäng höôùng veà Ngaøi, cho neân con nhìn Ñöùc Phaät khoâng heà bieát chaùn.” Ñöùc Phaät noùi: “Naøy Taân Töï, oâng haõy nhìn Phaät thaät kyõ. Veà laâu xa laïi coù Phaät ra ñôøi nöõa. Luùc coù Phaät neân theo lôøi Phaät daïy.” Trong nhoùm coù boán naêm traêm Lyù gia noùi: “Taân Töï coù phöôùc ñöùc lôùn, cuøng ñöôïc haàu chuyeän Ñöùc Phaät.” Taân Töï noùi: “Töø xa toâi ñöôïc nghe noùi tôùi kinh Phaät. Toâi nghó kinh aáy töø laâu roài, cho ñeán hoâm nay toâi môùi ñöôïc gaëp. Toâi coù taâm töø hieáu ñoái vôùi Ñöùc Phaät.” Ñöùc Phaät noùi: “Ngöôøi trong thieân haï ít coù ai nhö Taân Töï, töø hieáu ñoái vôùi thaày.” Ñöùc Phaät baûo Taân Töï: “Phaät xuaát hieän trong thieân haï, bieát roõ con ñöôøng sanh töû cuûa muoân ngöôøi, thuyeát giaûng kinh ñeå môû baøy, giaùo hoùa. Treân trôøi döôùi trôøi vaø caùc loaøi quyû, roàng v.v... khoâng ai laø

khoâng nghieâng mình. Ñoù laø oai thaàn thöù nhaát cuûa Phaät. “Neáu ai ñoïc tuïng kinh Phaät, töï mình giöõ taâm ngay thaúng, thì ñaït ñöôïc ñaïo. Ñoù laø oai thaàn thöù hai cuûa Phaät. “Phaät thuyeát giaûng kinh cho muoân ngöôøi. Nhöõng ngöôøi hieàn trí thaûy ñeàu hoan hyû. Nhöõng ngöôøi ñeán nghe khoâng ai laø khoâng vui möøng. Nhöõng ngöôøi tu hoïc cuøng chæ daïy laãn nhau, cuøng nhau daãn daét, cuøng nhau giuùp cho taâm ñöôïc ngay thaúng. Ñoù laø oai thaàn thöù ba cuûa Phaät. “Ai hoïc kinh Phaät cuõng ñeàu hoan hyû, nhö ngöôøi ngu ñöôïc vaøng. Keû thöôïng trí ñöôïc ñaïo ÖÙng chôn. Haïng thöù hai coù theå ñöôïc quaû Baát hoaøn, haïng thöù ba coù theå ñöôïc quaû Taàn lai44, haïng thöù tö coù theå ñöôïc Caâu caûng,45 haïng thöù naêm laø giöõ naêm giôùi cuûa Öu-baø-taéc, coù theå ñöôïc

44. Taà n lai , Nhaát lai (dòch aâm : Tö-ñaø-haøm,), “ngöôøi chæ taùi sinh duïc giôùi nhieà u laàn (chính xaù c: moät laàn nöõa) tröôùc khi ñaéc quaû A-la-haùn vaø nhaäp Nieát-baøn. 45. ÔÛ treân laø Töù quaû Sa-moân : Döï löu, Nhaát lai, Baát hoaøn, A-la-haùn (Tu-ñaø- hoaøn, Tö-ñaø-haøm, A-na-haøm, A-la-haùn) laø quaû vò tu ñaïo cuûa caùc haøng Thanh vaên tieåu thöøa Phaät giaùo.

785 KINH THẾ KỶ - KINH PHẬT BÁT NÊ HOÀN – TRƯỜNG A HÀM I sanh leân coõi trôøi, giöõ ba giôùi thì coù theå ñöôïc laøm ngöôøi. Ñöùc Phaät xuaát hieän ôû theá gian, nhaân ñoù môùi xuaát hieän ñaïo naøy. Ñoù laø oai thaàn thöù tö cuûa Ñöùc Phaät.” Ñöùc Phaät baûo Taân Töï: “OÂng ñeán nhìn Phaät thaät kyõ. OÂng noùi raèng ñaõ töøng nghe danh hieäu cuûa Phaät nhöng ít thaáy Phaät. Luùc baáy giôø, trong soá haøng chuïc vaïn ngöôøi ñang ngoài ôû ñoù, ñeàu khoâng hoûi Phaät, maø chæ rieâng oâng hoûi Phaät. Ñoù laø oai thaàn thöù naêm cuûa Phaät.” Ñöùc Phaät baûo Taân Töï: “Ngöôøi coù trí hueä trong thieân haï raát ít, ngöôøi khoâng hieåu ñaïo46 thì nhieàu. Thoï trì kinh giaùo cuûa Phaät, thoï trì nhöõng lôøi hay cuûa thaày, giöõ giôùi phaùp cuûa thaày, thì caùc loaøi quyû, thaàn, roàng khoâng ai laø khoâng hoä veä, chaêm soùc, khieán khoâng ai daùm phænh phôø, doái gaït47. Haõy töø hieáu ñoái vôù i thaà y . Laø m thaà y khoâ n g neâ n theo nhöõ n g yeâ u saù c h cuû a ñeä töû . Tröôù c maë t thaà y phaû i neâ n cung kính, sau löng thì neâ n khen ngôï i thaà y . Thaà y cheá t thì luoâ n luoâ n töôû n g nhôù . Hieä n nay Taân Töï laø ngöôøi taøi gioûi trong loaøi ngöôøi, kheùo öa thích phaùp, giôù i thanh tònh.” Caùc vò Theä taâm Lyù gia48 ôû Duy-da-leâ môøi Ñöùc Phaät saùng mai cuøng caùc Tyø-kheo vaøo thaønh ñeå cuùng döôøng. Ñöùc Phaät noùi: “Saùng mai Naïi nöõ ñaõ thænh Phaät vaø Tyø-kheo Taêng roài.” Caùc Theä taâm Lyù gia ñeàu trôû veà. Saùng sôùm, Naïi nöõ ñi ñeán choã Ñöùc Phaät, thöa: “Con ñaõ ñaët toøa ngoài, ñoà aên uoáng cuõng ñaõ doïn xong, mong ñöùc Thieân Toân theå hieän oai thaàn haï coá.” Ñöùc Phaät noùi: “Haõy veà ñi, ta seõ ñeán!” Ñöùc Phaät ñöùng daäy, maëc y oâm baùt cuøng ñoâng ñuû Tyø-kheo ñi vaøo thaønh. ÔÛ trong thaønh coù maáy möôi vaïn ngöôøi ñeán xem, trong ñoù coù caùc Öu-baø-taéc Hieàn thieän, hoï ñeàu khen: ‘Ñöùc Phaät nhö traêng saùng, caùc ñeä töû ngaøi nhö sao saùng vaây quanh maët traêng.’

46. Nguyeân Haùn: phaûn phuïc , coù leõ möôïn chöõ kinh Dòch, queû Phuïc: phaûn phuïc chi vò ñaïo , “ñi roài trôû laïi, ñoù laø Ñaïo”. 47. Haùn: baát caûm voïng

trieäu hoâ , coù leõ muoán noùi “khoâng bò ma quyû aùm aûnh hay quaáy nhieãu”. 48. Theä taâm lyù gia, töùc Baø-la-moân cö só, hay gia chuû Baø-la-moân. Xem cht.10.

Ñöùc Phaät ñeán nhaø Naïi nöõ, ngoài xuoáng, duøng nöôùc röûa tay chaân. Ñöùc Phaät vaø caùc Tyø-kheo Taêng thoï trai, röûa tay xong xuoâi, Naïi nöõ laáy moät chieác gheá nhoû ngoài tröôùc Ñöùc Phaät. Ñöùc Phaät baûo Naïi nöõ: “Caùc baäc Thaùnh nhaân vaø nhöõng ngöôøi giaøu coù, phuù quyù ñöôïc toân kính trong thieân haï chæ thích tònh giôùi, roõ bieát caùc kinh cuûa Phaät; nhöõng ñieàu hoï noùi ra trong chuùng hoäi, ai cuõng öa nghe; nhöõng vieäc hoï laøm, ai cuõng kính yeâu. Nay ñöôïc laøm ngöôøi trong thieân haï, ñöøng tham tieàn, saéc, vaâng theo söï giaùo hoùa cuûa Phaät, luùc cheát taát ñöôïc sanh leân coõi trôøi.” Ñöùc Phaät baûo Naïi nöõ: “Haõy kheùo giöõ mình, thoï trì naêm giôùi.” Ñöùc Phaät vaø chuùng Tyø-kheo ra ñi.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.